

Số: 74 /QĐ-VP

Hưng Yên, ngày 18 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách bổ sung, điều chỉnh năm 2025

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Nghị quyết số 696/NQ-HĐND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thành lập Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ các Quyết định của Văn phòng Quốc hội: số 1686/QĐ-VPQH ngày 30 tháng 12 năm 2024 về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025; số 354/QĐ-VPQH ngày 08 tháng 4 năm 2025 về việc điều chỉnh giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025; số 756/QĐ-VPQH ngày 25 tháng 6 năm 2025 về việc điều chỉnh giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Hành chính Tổ chức Quản trị,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách bổ sung, điều chỉnh năm 2025 của Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh Hưng Yên (theo phụ biểu chi tiết đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký; Lãnh đạo Văn phòng, phòng Hành chính Tổ chức Quản trị và các phòng có liên quan thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lãnh đạo Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Vụ Kế hoạch - Tài chính (VPQH);
- Kho bạc nhà nước Khu vực IV;
- Phòng HCTCQT^H;
- Lưu VT, KT.



CHÁNH VĂN PHÒNG

Ký bởi: VĂN PHÒNG ĐOÀN ĐẠI
BIỂU QUỐC HỘI VÀ HỘI ĐỒNG
NHÂN DÂN
Cơ quan: HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH HƯNG YÊN
Thời gian ký: 18/07/2025 17:49:16

Nguyễn Anh Hào

VĂN PHÒNG ĐOÀN ĐBQH VÀ HĐND TỈNH

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

Giao: Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh Hưng Yên

Mã đơn vị QHNSNN: 1124124

(Kèm theo Quyết định số 74 /QĐ-VP ngày 18/7/2025 của Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh)

Chương: 002, Loại: 340, Khoản: 341.

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
A	Chi hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể (A= (1)+(2))	5.826	
1	Kinh phí thực hiện tự chủ	0	
2	Kinh phí không thực hiện tự chủ (2.1+2.2)	5.826	
2.1	Chi hoạt động chung của Đoàn ĐBQH ⁽¹⁾	5.792	Nguồn 12
	<i>Trong đó: Chi mời chuyên gia của ĐBQH ⁽²⁾</i>	<i>450</i>	
2.2	Quỹ tiền thưởng	34	Nguồn 18

Ghi chú:

(1) Đã bao gồm: Lương, phụ cấp, các khoản theo lương của đại biểu Quốc hội (ĐBQH) chuyên trách (tính theo lương cơ sở 2,34 triệu đồng/tháng) theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; các khoản chi đối với cá nhân ĐBQH; hoạt động phí của ĐBQH; chi các hoạt động Quốc hội (tiếp xúc cử tri, giám sát, tiếp công dân,...); hoạt động chung của ĐBQH; kinh phí tổ chức 80 năm Quốc hội Việt Nam (hoạt động gặp mặt, tri ân các đại biểu Quốc hội tại Đoàn).

(2) Không sử dụng nguồn này để chi cho nội dung khác.